

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 23/5/2016

Thống kê thị trường		HOSE	HNX
Index		611.03	81.27
% Thay đổi		↓ -0.61%	↓ -0.59%
KLGD (CP)		99,848,510	43,959,748
GTGD (tỷ đồng)		1,780.29	530.61
Tổng cung (CP)		188,610,190	64,386,500
Tổng cầu (CP)		175,736,180	57,801,300

Giao dịch NĐTNN		HOSE	HNX
KL bán (CP)		4,276,800	1,268,472
KL mua (CP)		7,291,100	1,204,282
GTmua (tỷ đồng)		271.13	36.25
GT bán (tỷ đồng)		209.57	35.54
GT ròng (tỷ đồng)		61.56	0.71

Tương quan cung cầu		HOSE
---------------------	--	------

Giá trị Giao dịch NĐTNN		HOSE
-------------------------	--	------

Nhà Đầu Tư	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.15%	10.7	1.9	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.43%	11.8	1.8	17.2%
Dầu khí	↓ -2.80%	6.9	0.8	4.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.59%	13.9	3.6	4.9%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.00%	21.2	2.3	1.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.03%	13.9	5.3	28.5%
Ngân hàng	↓ -2.14%	14.6	1.8	8.8%
Nguyên vật liệu	↑ 0.45%	10.5	1.4	13.0%
Tài chính	↑ 0.41%	18.1	2.5	16.0%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.13%	13.4	2.3	4.4%
VN - Index	↓ -0.61%	13.9	3.0	77.8%
HNX - Index	↓ -0.59%	10.3	1.4	22.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Nhóm cổ phiếu trụ cột suy yếu tiếp tục khiến thị trường rơi vào trạng thái điều chỉnh và tiến sát về ngưỡng hỗ trợ tâm lý 610 điểm. Thanh khoản suy giảm khi phần đông nhà đầu tư đang khá thận trọng trong bối cảnh các thông tin hỗ trợ trong nước tương đối yếu. Trong ngắn hạn, thị trường có thể hồi phục kỹ thuật và dao động với biên độ hẹp tại vùng 610-620 điểm. Theo quan điểm của chúng tôi, khả năng tăng mạnh trở lại của chỉ số sẽ phụ thuộc khá nhiều vào kết quả từ chuyến công du của Tổng thống Mỹ Obama tại Việt Nam.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng danh mục ở mức tương đối và hạn chế lướt sóng trong thời điểm hiện tại.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tiếp tục có phiên điều chỉnh thứ 4 liên tiếp. Chốt phiên, VN-Index giảm 3,78 điểm, xuống 611,03 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm mạnh gần 15% so với phiên trước, chỉ đạt trên 76,1 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 1.787 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu đồng loạt điều chỉnh khá mạnh: VCB (-1.300), BID (-400), CTG (-400), MBB (-300), STB (-200).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch không mấy tích cực với 10 mã tăng, 14 mã giảm và 6 mã đứng giá. Các mã trụ có sự phân hóa: VIC (+500), VCB (-1.300), PVD (-1.100), GAS (-1.000), VNМ, BVH, MSN đứng giá.

HNX-Index:

Giao dịch trên HNX diễn ra khá tiêu cực, cũng ghi nhận chuỗi giảm điểm 4 phiên liên tiếp. Khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước, đạt gần 30 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 352 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục có phiên giao dịch ảm đạm: PVB (-400), PVC (-400), PVS (-300), PGS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch tiêu cực với 17 mã giảm, 6 mã tăng và 7 mã đứng giá. Một số mã trụ như ACB (-600), VCG (+400), PVS (-300), SHB đứng giá.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 23/5/2016

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng trên 62,25 tỷ đồng. MBB dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 796 nghìn đơn vị. Trong khi đó, PVD là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất về giá trị đạt 15,51 tỷ đồng, tương ứng 541 nghìn đơn vị. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, hơn 522 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng nhẹ khoảng 0,71 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 205 nghìn đơn vị. Ngược lại, VND bị bán ròng khá mạnh, đạt 190 nghìn đơn vị.

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

Mỹ dỡ bỏ hoàn toàn lệnh cấm vũ khí sát thương đối với Việt Nam

Đúng 13h chiều ngày 23/5 theo lịch làm việc, Chủ tịch nước Trần Đại Quang và Tổng thống Obama đã có buổi họp báo tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế, 35 Hùng Vương, Hà Nội. Hai bên nhất trí sẽ ưu tiên cao hơn việc giải quyết hậu quả chiến tranh. Hoa Kỳ sẽ đẩy mạnh hợp tác với Việt Nam trong tẩy độc dioxin, sau khi hai nước đã kết thúc dự án thành công ở sân bay Đà Nẵng, thời gian tới sẽ thực hiện tại sân bay Biên Hòa (Đồng Nai). Theo Chủ tịch nước Trần Đại Quang, Việt Nam đánh giá cao quyết định của Mỹ trong việc việc dỡ bỏ hoàn toàn cấm vũ khí sát thương của Hoa Kỳ đối với Việt Nam, điều này chứng tỏ quan hệ giữa hai nước Việt Nam- Hoa Kỳ đã được bình thường hóa hoàn toàn

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số tiếp tục điều chỉnh về sát ngưỡng kháng cự 610 điểm và hình thành cây nến đỏ đặc thứ 4 liên tiếp. RSI đã cắt xuống đường 70, MACD cũng đang cho tín hiệu suy yếu. Bollinger bands đang có dấu hiệu co hẹp lại. Thanh khoản giảm dần. Vùng hỗ trợ 600-605 điểm. Vùng kháng cự 615-620 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành một cây nến đỏ đặc với thanh khoản tăng so với phiên hôm trước. Đường giá không còn bám sát dải trên bollinger bands. RSI đã cắt xuống đường 70, MACD đang cho tín hiệu suy yếu. Vùng hỗ trợ 80-80,5 điểm. Vùng kháng cự 82 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước tăng nhẹ**

Giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn sáng nay niêm yết ở mức 33,74-33,97 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 10.000 đồng/lượng so với chốt phiên trước.

Tỷ giá trung tâm giảm

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 23/5 là 21.913 đồng/USD, giảm 5 đồng/USD so với ngày 21/5.

TIN QUỐC TẾ**Chứng khoán Mỹ hồi phục**

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 65,54 điểm lên 17.509,94 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 12,28 điểm lên 2.052,32 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 57,03 điểm, tương đương 1,21%, lên 4.769,56 điểm.

USD lên cao nhất 3 tuần so với yên

Chốt phiên, USD tăng 0,14% so với yên lên 110,12 JPY/USD. Trong khi đó, euro lại tăng 0,21% so với USD lên 1,226 USD/EUR, nhưng vẫn ghi nhận tuần giảm thứ 3 liên tiếp.

Giá dầu tiếp tục giảm

Theo đó, giá dầu WTI giảm 26 cent, tương ứng 0,5%, xuống 48,41 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 9 cent, tương đương 0,2%, xuống 48,72USD/thùng.

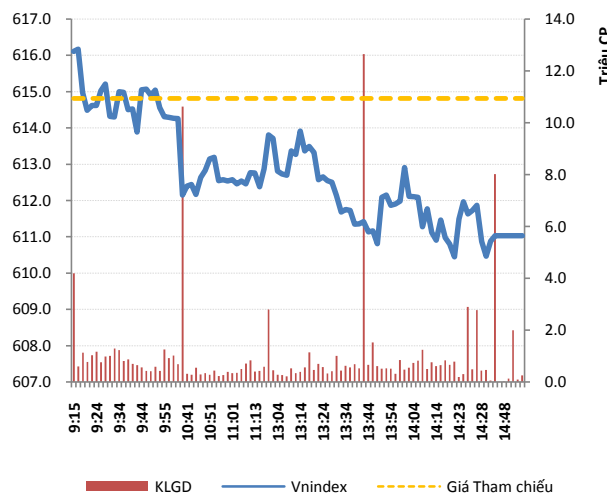
Giá vàng giảm phiên thứ 3 liên tiếp

Theo đó, giá vàng giao tháng 6/2016 trên sàn Comex giảm 1,9 USD, tương ứng 0,2%, xuống 1.252,9 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay giảm 0,2% xuống 1.252,1 USD/ounce.

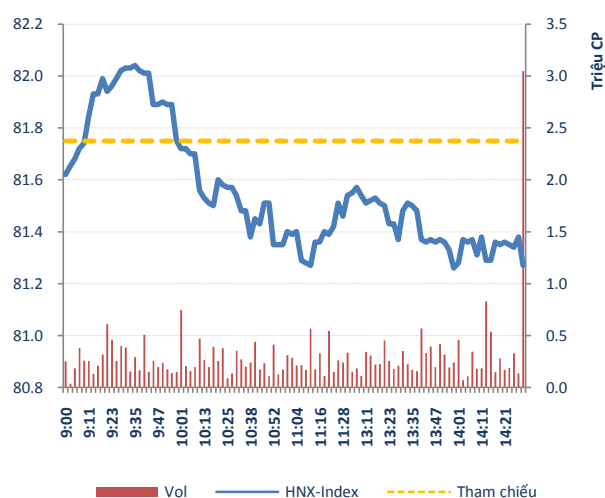


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

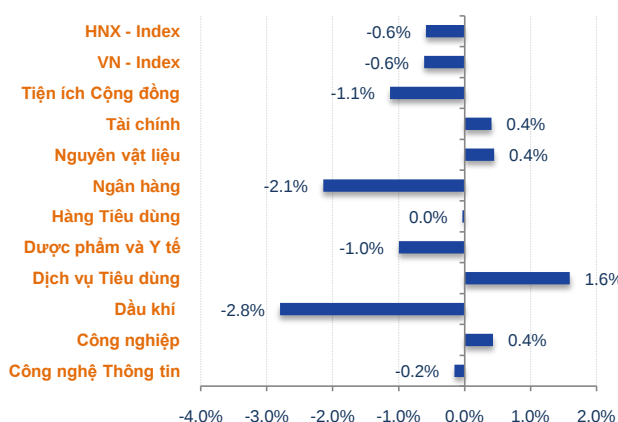
KLGD và VN-Index trong phiên



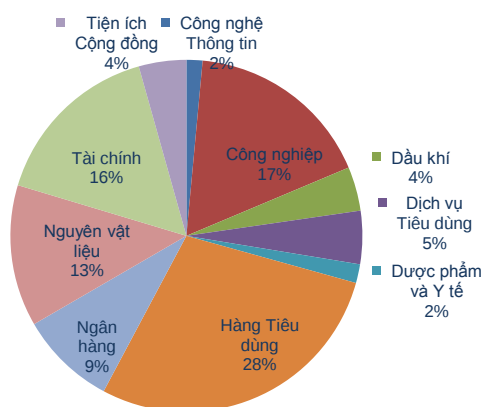
KLGD và HNX-Index trong phiên



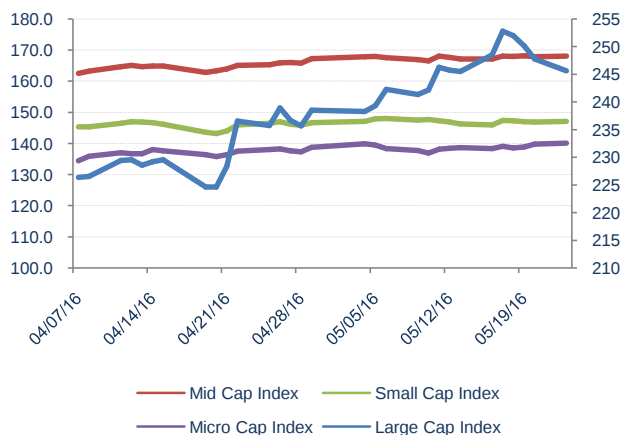
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



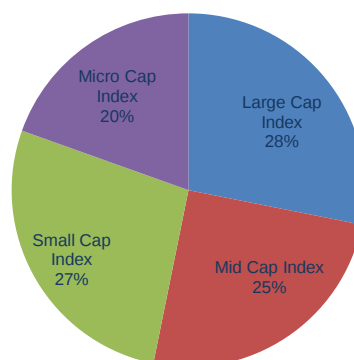
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	796,600	VIC	522,550
2	PVD	541,720	VCB	133,840
3	SSI	281,920	VNE	118,870
4	NT2	276,300	DIG	117,050
5	EIB	274,000	ITA	115,940

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	197,510	VND	190,000
2	VGS	77,100	PVX	70,200
3	PLC	31,600	TNG	63,700
4	PGT	12,000	PGS	61,000
5	NTP	10,800	CEO	18,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HHS	8.2	8.3	↑ 1.22%	13,561,790
VIS	10.6	10.4	↓ -1.89%	4,871,340
HQC	5.4	5.5	↑ 1.85%	3,922,040
GTN	16.2	16.7	↑ 3.09%	3,724,460
TSC	8.0	7.7	↓ -3.75%	3,189,400

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.5	6.6	↑ 1.17%	8,904,652
DBC	33.6	34.0	↑ 1.21%	3,359,989
VCG	10.6	10.9	↑ 3.17%	2,271,167
PVS	18.0	17.7	↓ -1.52%	1,919,538
HBS	3.2	3.2	→ 0.00%	1,467,355

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GTT	0.7	0.8	0.1	↑ 14.29%
COM	40.0	42.8	2.8	↑ 7.00%
DMC	64.5	69.0	4.5	↑ 6.98%
TTF	34.9	37.3	2.4	↑ 6.88%
TIX	26.5	28.3	1.8	↑ 6.79%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VXB	9.8	11.0	1.2	↑ 12.24%
VTS	10.0	11.0	1.0	↑ 10.00%
NFC	20.0	22.0	2.0	↑ 10.00%
V12	11.0	12.1	1.1	↑ 10.00%
SGH	17.4	19.1	1.7	↑ 9.77%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	9.1	8.5	-0.6	↓ -6.59%
VTB	13.9	13.0	-0.9	↓ -6.47%
SAV	9.3	8.7	-0.6	↓ -6.45%
MCP	13.0	12.2	-0.8	↓ -6.15%
STT	8.2	7.7	-0.5	↓ -6.10%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TV3	55.0	49.5	-5.5	↓ -10.00%
ARM	35.0	31.5	-3.5	↓ -10.00%
CAN	30.2	27.2	-3.0	↓ -9.93%
BHT	4.1	3.7	-0.4	↓ -9.76%
THT	15.4	14.0	-1.4	↓ -9.16%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HHS	13,561,790	17.0%	1,851	4.5	0.7
VIS	4,871,340	1.5%	193	53.9	0.8
HQC	3,922,040	21.0%	1,951	2.8	0.5
GTN	3,724,460	4.5%	566	29.5	1.5
TSC	3,189,400	6.2%	771	10.0	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	8,904,652	7.9%	930	7.0	0.5
DBC	3,359,989	13.4%	3,419	9.9	1.3
VCG	2,271,167	4.3%	706	15.6	0.8
PVS	1,919,538	12.5%	3,236	5.5	0.8
HBS	1,467,355	0.3%	33	97.8	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
GTT	↑ 14.3%	-249.3%	(4,221)	-	-
COM	↑ 7.0%	24.1%	7,082	6.0	1.5
DMC	↑ 7.0%	19.6%	5,627	12.3	2.2
TTF	↑ 6.9%	17.3%	2,212	16.9	2.9
TIX	↑ 6.8%	16.1%	3,903	7.3	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VXB	↑ 12.2%	9.2%	1,424	7.7	0.7
VTB	↑ 10.0%	-0.3%	(61)	-	0.5
NFC	↑ 10.0%	7.5%	1,422	15.5	1.1
V12	↑ 10.0%	7.7%	1,197	10.1	0.8
SGH	↑ 9.8%	8.7%	1,212	15.8	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	796,600	12.0%	1,818	8.5	1.1
PVD	541,720	9.3%	3,503	8.0	0.8
SSI	281,920	13.6%	1,861	11.2	1.5
NT2	276,300	20.6%	3,359	9.1	1.8
EIB	274,000	-2.3%	(267)	-	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	197,510	12.5%	3,236	5.5	0.8
VGS	77,100	13.1%	1,925	5.3	0.7
PLC	31,600	24.8%	3,819	8.1	2.1
PGT	12,000	-2.3%	(208)	-	0.5
NTP	10,800	23.3%	5,098	11.6	2.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	175,220	39.7%	6,977	20.9	7.7
VCB	122,857	13.2%	2,258	20.4	2.6
GAS	108,104	16.9%	3,832	14.7	2.6
VIC	100,872	3.8%	723	72.0	3.9
CTG	63,670	11.4%	1,711	10.0	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,581	8.3%	1,183	15.6	1.3
PVS	7,907	12.5%	3,236	5.5	0.8
PHP	6,735	9.8%	1,274	16.2	1.8
SHB	6,163	7.9%	930	7.0	0.5
PVI	5,562	8.9%	2,744	9.1	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SSC	2.80	14.8%	3,603	12.8	1.9
PVD	2.61	9.3%	3,503	8.0	0.8
TLH	2.42	-7.2%	(823)	-	0.7
GAS	2.34	16.9%	3,832	14.7	2.6
BIC	2.17	8.1%	1,305	16.6	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	4.29	5.8%	1,367	10.0	0.7
VC6	3.91	2.3%	310	27.8	0.7
HDO	3.47	0.9%	69	38.9	0.3
PVS	3.36	12.5%	3,236	5.5	0.8
ASA	3.24	2.1%	218	14.2	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
